

Biểu mẫu 05

(Kèm theo TT số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA HIỆP

**CAM KẾT CHẤT LƯỢNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ
THÔNG NĂM HỌC 2023-2024**
(Thời điểm tháng 09/2023)

STT	Nội dung	Cam kết theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	Tổng số học sinh : 40 HS (2 lớp)	Tổng số học sinh : 44 HS (2 lớp)	Tổng số học sinh : 33 HS (1 lớp)	Tổng số học sinh: 38 HS (2 lớp)	Tổng số học sinh: 44 HS (2 lớp)
		1. Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 14 tuổi (tính theo năm). 2. Tuổi vào học lớp 1 là 6 tuổi; trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Trẻ 6 tuổi (sinh năm 2017) có hộ khẩu thường trú, tạm trú tại các khu thuộc địa bàn ấp Hòa Hiệp.				
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3, 4) - Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh (theo Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Lớp 5). - Thực hiện dạy học tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2; bắt buộc lớp 3, 4 và đề án lớp 5 - Dạy học môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018 đối với lớp 3, 4. - Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các lớp 5 (theo đề án 762). 2. Thực hiện mô hình trường học mới VNEN lớp 5 3. Thực hiện 35 tuần/năm học - Ngày tựu trường: Thứ hai, ngày 22 tháng 8 năm 2023. Tổ chức ngày Hội đón học sinh lớp Một. - Ngày Khai giảng: Thứ Hai ngày 05 tháng 9 năm 2023. - Học kỳ I: Từ ngày 05 tháng 9 năm 2023 đến trước ngày 14 tháng 01 năm 2024 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác). - Học kỳ II: Từ ngày 16 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 5 năm 2024 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác). - Tổng kết năm học: Từ ngày 22 đến 26 tháng 5 năm 2024.				

III	- Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình - Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	1. Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình: - Thực hiện theo Thông tư 55/ 2011/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 22/11/2011 ban hành Điều lệ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh. - Cơ sở giáo dục thường xuyên thông tin các hoạt động của trường, của ngành thông qua hệ thống bảng tin, trang web, sổ liên lạc, của đơn vị. - Họp Cha mẹ học sinh 03 kỳ/năm - Thông tin về: Thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2, 3, 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư về ban hành Quy định đánh giá học sinh; Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 về quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 5. - Gia đình thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm hoặc qua sổ liên lạc, điện thoại... 2. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh: - Chấp hành tốt các nội quy học sinh. - Thái độ học tập tích cực, chủ động. - Thực hiện tốt theo 5 điều Bác Hồ dạy. - Biết cách tự học; tự giác và có kỷ luật. - Năng động, sáng tạo; biết hợp tác và chia sẻ.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Sinh hoạt tập thể, sinh hoạt dưới cờ theo từng chủ điểm, hoạt động ngoài giờ lên lớp theo yêu cầu thực tế, phù hợp cho từng lứa tuổi học sinh. - Sinh hoạt Đội, Sao Nhi đồng. - Tổ chức các Lễ phát động: tháng an toàn giao thông, theo chủ đề tháng, chủ đề năm học... - Tổ chức hội giao lưu: Viết đúng viết đẹp, Đố vui dễ học, Trò chơi dân gian .. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.
V	Kết quả Năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	* Thực hiện 5 nhiệm vụ học sinh đầy đủ 100% * 100% học sinh hoàn thành rèn luyện năng lực, phẩm chất * Duy trì sĩ số: 100% * Hoàn thành lớp học 100% (không tính học sinh khuyết tật) * Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc Tiểu học: 100% * Khen thưởng học sinh: 70%. - Đảm bảo vệ sinh ATTP cho học sinh. - 100 % học sinh được chăm sóc sức khỏe ban đầu. - 100% Học sinh tham gia Bảo hiểm y tế. - 70% học sinh được phổ cập bơi lội. - Số HS thi chứng chỉ Tiếng Anh Quốc tế: 20 em. - Số HS tham gia thi chứng chỉ Tin học: 01 em. - Có học sinh đạt giải cấp huyện, cấp thành phố.

VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Có kiến thức, kỹ năng cơ bản vững chắc. - Được phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. - Đủ sức để học ở lớp trên hoặc cấp học trên. - Tăng cường công tác thẩm định và bàn giao chất lượng giáo dục giữa lớp dưới với lớp trên cũng như giữa tiểu học lên THCS. - Tăng cường giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh.
----	--	--

Cần Giờ, ngày 10 tháng 9 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký tên đóng dấu)



Võ Trần Thanh Thảo

Biểu mẫu 06
(Kèm theo TT số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA HIỆP

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế
năm học 2023-2024
(Thời điểm tháng 25/5/2024)

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	201	40	45	34	38	44
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	201	40	45	34	38	44
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất						
	Năng lực						
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	135 68.9%	26 70.3%	31 72.1%	19 55.9%	25 65.8%	34 77.3%
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	61 31.1%	11 29.7%	12 27.9%	15 44.1%	13 34.2%	10 22.7%
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	5 (HSKT) Không đánh giá	3 (HSKT) Không đánh giá	2 (HSKT) Không đánh giá			
	Phẩm chất						

STT	Nội dung	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	201	40	45	34	38	44
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	201	40	45	34	38	44
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất						
	Năng lực						
	Tốt	135	26	31	19	25	34
1	(tỷ lệ so với tổng số)	68.9%	70.3%	72.1%	55.9%	65.8%	77.3%
	Đạt	61	11	12	15	13	10
2	(tỷ lệ so với tổng số)	31.1%	29.7%	27.9%	44.1%	34.2%	22.7%
	Cần cố gắng	5	3	2			
3	(tỷ lệ so với tổng số)	(HSKT) Không đánh giá	(HSKT) Không đánh giá	(HSKT) Không đánh giá			
	Phẩm chất						

hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Cần Giờ, ngày 10 tháng 09 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị
(Đã ký tên đóng dấu)



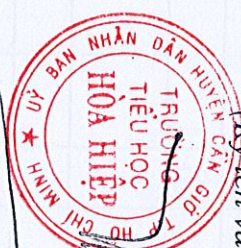
Võ Văn Thanh Thảo

STT		TS	Th	SĐ	H	CĐ	TC	IV	III	II	sắc	Kna	bình	Kem
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	22		11	04	03			12	06	3	12		
	Giáo viên	13		09	4				10	03	3	10		
I	Trong đó số giáo viên chuyên biệt:													
1	Tiếng dân tộc													
2	Ngoại ngữ	2		2						2		2		
3	Tin học													
4	Âm nhạc													
5	Mỹ thuật													
6	Thể dục	1			1				1			1		
7	Giáo viên, tổng phụ trách đội	1		1					1			1		
II	Cán bộ quản lý	02		02					01	01		02		
1	Hiệu trưởng	01		1						1		1		
2	Phó hiệu trưởng	1		1					1			1		
III	Nhân viên	07		01	02									
1	Nhân viên văn thư	-												
2	Nhân viên kế toán	1			1									
3	Thủ quỹ	-												
4	Nhân viên y tế	1				1								

Cần Giờ, ngày 10 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)



Yêu cầu Thanh tra